

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô trên địa bàn Thành phố

Thực hiện Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết; Khoản 5, Mục II Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của UBND thành phố về triển khai thi hành Luật Thủ đô;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xem xét, đánh giá đầy đủ toàn diện tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô, qua đó đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện các quy định pháp luật về Thủ đô.

2. Xác định rõ các nội dung công việc, trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND quận, huyện, thị xã, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức cá nhân, các Bộ, ngành liên quan trong việc theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết kịp thời, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

### II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

#### 1. Phạm vi, nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1.1. Phạm vi theo dõi: Các quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, các Bộ, ngành; HĐND, UBND thành phố Hà Nội.

1.2. Nội dung theo dõi:

- Đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc trách nhiệm của Thành phố.

- Đánh giá về việc tổ chức triển khai Luật và các văn bản quy định chi tiết bao gồm: Công tác ban hành văn bản chỉ đạo điều hành; Công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành; các điều kiện đảm bảo cho việc thi hành.

- Tình hình tuân thủ pháp luật của người dân, tổ chức trên địa bàn.

Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND quận, huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thuộc lĩnh vực, phạm vi địa bàn quản lý.

## **2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

2.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở, ban, ngành Thành phố; UBND quận, huyện, thị xã.

- Thời gian: Gửi về Sở Tư pháp trước ngày 15 tháng 02 hằng năm (*để tổng hợp, theo dõi*).

2.2. Tổ chức rà soát, xây dựng danh mục văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác theo dõi thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.3. Kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- Cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra, điều tra, khảo sát: Giao Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan xác định đơn vị kiểm tra, điều tra, khảo sát.

- Hình thức thực hiện: Kiểm tra, điều tra, khảo sát trực tiếp hoặc các hình thức khác phù hợp với thực tiễn.

- Sản phẩm đầu ra: Kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả điều tra, khảo sát.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III hằng năm.

UBND Thành phố giao Giám đốc Sở Tư pháp thành lập Đoàn liên ngành tiến hành kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết tại các cơ quan, đơn vị theo quy định.

2.4. Tổ chức hội thảo, hội nghị Tọa đàm lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, các cơ quan, ban, ngành trung ương và thành phố Hà Nội đánh giá về tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết; hội nghị xử lý kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát về tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết

2.5. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Hình thức thực hiện:

+ Tiếp nhận, thu thập thông tin, phản ánh từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực.

+ Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 của Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

2.6. Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết.

- Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết đối với lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi, địa bàn, lĩnh vực quản lý, gửi Sở Tư pháp trước ngày **25 tháng 11 hằng năm**.

- Sở Tư pháp tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của UBND Thành phố về công tác theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết, trình UBND Thành phố gửi Bộ Tư pháp trước ngày **10 tháng 12 hằng năm**.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Căn cứ Kế hoạch này Giám đốc các Sở, Thủ trưởng ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã**

- Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng yêu cầu, tiến độ Kế hoạch đề ra.

- Tổ chức theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết theo các nội dung quy định tại Mục II Kế hoạch này, báo cáo kết quả gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 25 tháng 11 hằng năm**

- Phối hợp thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết theo yêu cầu của các Đoàn kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành, yêu cầu của Sở Tư pháp và các cơ quan Trung ương (nếu có).

## **2. Giám đốc Sở Tư pháp**

- Chủ trì, tổ chức thực hiện các nội dung công việc được giao tại Kế hoạch này và hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã thực hiện việc theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết theo Kế hoạch này.

- Căn cứ tình hình và yêu cầu thực tế, chủ động ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành như nêu tại điểm 2.3, khoản 2 Mục II Kế hoạch này.

- Chủ trì, triển khai, hướng dẫn và xây dựng báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **3. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết được thực hiện theo các quy định, hướng dẫn hiện hành.

- Giao Sở Tài chính bố trí kinh phí đảm bảo các hoạt động triển khai nhiệm vụ của Sở Tư pháp, các Sở, ngành và đơn vị liên quan, hướng dẫn chế độ chi và thanh quyết toán đúng theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐBQH & HĐND TP;
- Các sở, ban ngành Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- VPUBND TP: CVP, các PCVP, các phòng CM;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Sơn**

